|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH QUẢNG TRỊ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: /2024/QĐ-UBND | *Quảng Trị, ngày tháng năm 2024* |

**DỰ THẢO**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức**

**của Ban Tôn giáo thuộc Sở Nội vụ**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/11/2016;*

*Căn cứ Nghị định số**[24/2014/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-dinh-24-2014-ND-CP-to-chuc-co-quan-chuyen-mon-thuoc-UBND-tinh-TP-truc-thuoc-Trung-uong-225599.aspx" \t "_blank) ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Nghị định số**[107/2020/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-dinh-107-2020-ND-CP-sua-doi-Nghi-dinh-24-2014-ND-CP-to-chuc-co-quan-chuyen-mon-327884.aspx" \t "_blank) ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số**[24/2014/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-dinh-24-2014-ND-CP-to-chuc-co-quan-chuyen-mon-thuoc-UBND-tinh-TP-truc-thuoc-Trung-uong-225599.aspx" \t "_blank) ngày 04/4/2014 của Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BNV ngày 12/8/2021 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ thuộc UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Phòng Nội vụ thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 03/01/2023 của UBND Quảng Trị về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số….…/……/2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Tôn giáo thuộc Sở Nội vụ Quảng Trị”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng Ban Tôn giáo tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như điều 3;  - Bộ Nội vụ;  - Ban Tôn giáo Chính phủ;  - Vụ Pháp chế Bộ Nội vụ;  - Cục kiểm tra VB QPPL Bộ Tư pháp;  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;  - Sở Nội vụ; Ban Tôn giáo;  - Cổng thông tin điện tử tỉnh (công báo);  - UBND các huyện, thị xã, thành phố;  - Lưu: VT, NC. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** |
| **CHỦ TỊCH**  **Võ Văn Hưng** |

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH QUẢNG TRỊ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**QUY ĐỊNH**

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Tôn giáo**

**trực thuộc Sở Nội vụ Quảng Trị**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024*

*UBND tỉnh Quảng Trị)*

**Chương I**

**VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

**Điều 1. Vị trí và chức năng**

1. Ban Tôn giáo là tổ chức tương đương chi cục, trực thuộc Sở Nội vụ, giúp Giám đốc Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo trong phạm vi tỉnh Quảng Trị; thực hiện các dịch vụ công thuộc lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật.

2. Ban Tôn giáo có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng; có trụ sở, biên chế, kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật; chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý trực tiếp về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Nội vụ, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Ban Tôn giáo Chính phủ.

**Điều 2.** **Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Tham mưu giúp UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động tín ngưỡng và các cơ sở tín ngưỡng không phải là di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng hoặc đã được đưa vào danh mục kiểm kê di tích của địa phương.

2. Tham mưu Giám đốc Sở Nội vụ trình HĐND, UBND tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; xây dựng trình UBND tỉnh ban hành các chương trình, quy hoạch, kế hoạch dài hạn và hàng năm về lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo.

a) Tham mưu trình UBND tỉnh thực hiện việc áp dụng chính sách đối với những tổ chức, cá nhân tôn giáo nhằm tranh thủ vận động tổ chức, cá nhân tôn giáo thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tôn giáo.

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và thực hiện các chủ trương Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy hoạch, kế hoạch dài hạn và hàng năm; các chương trình, đề án, dự án về lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền giải quyết những vấn đề cụ thể về tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan trong việc tham mưu, trình UBND tỉnh giải quyết những vấn đề phát sinh trong hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo thuộc thẩm quyền quản lý.

đ) Giúp UBND tỉnh làm đầu mối liên hệ với các tổ chức tôn giáo trực thuộc và cơ sở tín ngưỡng thuộc thẩm quyền quản lý trên địa bàn.

e) Hướng dẫn UBND và phòng nội vụ các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh giải quyết những vấn đề cụ thể về tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật.

f) Thực hiện việc nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo, tổng kết thực tiễn, cung cấp luận cứ khoa học cho việc xây dựng và thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước đối với tín ngưỡng, tôn giáo.

3. Xây dựng nội dung, chương trình và hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật. Thực hiện công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo.

4. Tập huấn về chuyên môn, kỹ năng, nghiệp vụ công tác tín ngưỡng, tôn giáo đối với đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh. Phổ biến cho các chức sắc, chức việc, nhà tu hành các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, người đại diện, ban quản lý cơ sở tín ngưỡng trong phạm vi quản lý của tỉnh về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định trên lĩnh vực quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo.

5. Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật.

6. Thực hiện công tác thông tin báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình tín ngưỡng, tôn giáo và công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh với UBND tỉnh, Ban chỉ đạo Công tác tôn giáo tỉnh và Ban Tôn giáo Chính phủ.

8. Quản lý về tổ chức bộ máy, biên chế, tài chính, tài sản được giao; thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của Giám đốc Sở Nội vụ.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ giao và theo quy định của pháp luật.

**Chương II**

**TỔ CHỨC, BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ**

**Điều 3.** **Cơ cấu tổ chức bộ máy**

1. Lãnh đạo Ban Tôn giáo gồm Trưởng ban và một (01) Phó Trưởng ban.

a) Trưởng ban (Phó Giám đốc Sở kiêm nhiệm) do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định của Đảng, Nhà nước và phân cấp quản lý cán bộ của UBND tỉnh. Trưởng ban chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nội vụ, trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban và Quy chế làm việc của Sở Nội vụ. Trong những trường hợp cần thiết Trưởng ban Ban Tôn giáo được báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch UBND tỉnh, đồng thời báo cáo với Giám đốc Sở Nội vụ.

b) Phó Trưởng ban do Giám đốc Sở Nội vụ bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định của Đảng, Nhà nước và phân cấp quản lý cán bộ của UBND tỉnh; giúp Trưởng ban phụ trách một số lĩnh vực công tác do Trưởng ban phân công, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về nhiệm vụ công tác được phân công.

2. Các phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp

b) Phòng Nghiệp vụ

- Các phòng chuyên môn có Trưởng Phòng và các chuyên viên thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ. Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công;

- Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Trưởng phòng chuyên môn thuộc Ban thực hiện theo quy định của Đảng, Nhà nước và theo phân cấp quản lý cán bộ của Sở Nội vụ

**Điều 4.** **Biên chế**

1. Biên chế công chức của Ban Tôn giáo là biên chế hành chính nằm trong tổng số biên chế công chức của Sở Nội vụ được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao. Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ được giao, Trưởng ban Ban Tôn giáo xác định vị trí việc làm của Ban trình Giám đốc Sở Nội vụ xem xét, quyết định việc phân bổ và giao biên chế hằng năm theo quy định.

2. Việc tuyển dụng, bố trí công chức, người lao động của Ban Tôn giáo phải căn cứ vào vị trí việc làm, chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch công chức và khả năng, năng lực của công chức, người lao động.

**Chương III**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 5**. **Điều khoản thi hành**

1. Căn cứ vào Quy định này, Trưởng ban Ban Tôn giáo ban hành quy chế làm việc, kiện toàn tổ chức, nhân sự của Ban theo phân cấp để đảm bảo điều hành các hoạt động của Ban có hiệu quả.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc vướng mắc, Trưởng ban Ban Tôn giáo báo cáo Giám đốc Sở Nội vụ xem xét để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.